

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**
Số: 146/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bắc Quang, ngày 29 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lìu Thị C, sinh năm: 1983; dân tộc: Nùng;

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện H, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Sin Văn Ph, sinh năm 1982, dân tộc: Nùng;

Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lìu Thị C và anh Sin Văn Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lìu Thị C và anh Sin Văn Ph thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Sin Thị G, sinh ngày 31/3/2014. Khi ly hôn chị Lìu Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu G cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Sin Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung,

sau này chị C, anh Ph có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lìu Thị C được miễn số tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 75.000^d (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Anh Sin Văn Ph phải chịu số tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 75.000^d (Bảy mươi lăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà

